

Số: 62 /2026/QĐ - TA

Hà Nội, ngày 07 tháng 7 năm

2026

**QUYẾT ĐỊNH
ÁP DỤNG BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH
ĐƯA VÀO CƠ SỞ CAI NGHIỆN BẮT BUỘC**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - HÀ NỘI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán- Chủ trì phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Thu T**

Thư ký phiên họp: Bà Hoàng Thị Hải Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Hà Nội.

Ngày 07 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - Hà Nội, mở phiên họp công khai xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 58/2026QĐ-TA ngày 01 tháng 7 năm 2026, đối với:

Người bị đề nghị: **Nguyễn Tuấn T1**, sinh ngày 12/4/1996; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Số căn cước công dân: 001096016774 do **Bộ C** cấp ngày 23/12/2024; Nơi cư trú: **Thôn H, xã T, thành phố Hà Nội**. Con ông **Nguyễn Tuấn B**, sinh năm 1961 và bà **Đỗ Thị Q**, sinh năm 1963; Tiền án: 01 tiền án ngày 24/11/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội xử phạt 16 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; Tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 25/5/2026, hiện đang lưu trú tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 3 thành phố Hà Nội từ ngày 25/5/2026. Có đơn xin vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* **Công an xã T**, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Phạm Hồng Q1** - Trưởng **công an xã T**.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông **Phùng Anh N** - Phó trưởng **công an xã T** (Theo Giấy uỷ quyền số 28/GUQ ngày 03/7/2026.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Hà Nội:* Bà Nguyễn Mai Linh- Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là **Nguyễn Tuấn T1**. Theo các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện **Nguyễn Tuấn T1** sử dụng trái phép chất ma túy từ tháng 01 năm 2022 đến nay. Ngày 24/5/2026, **Công an xã T**, thành phố Hà Nội tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể **Nguyễn Tuấn T1** bằng hình thức test nhanh tìm chất ma túy trong nước tiểu đối với **Nguyễn Tuấn T1** cho kết quả dương tính với ma túy loại ma túy đá (MET).

Cùng ngày **Công an xã T**, thành phố Hà Nội có văn bản đề nghị Cơ sở cai nghiện ma túy số 3- thành phố Hà Nội xác định tình trạng nghiện ma túy đối với **Nguyễn Tuấn T1**. Theo Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 29/5/2026 của Cơ sở cai nghiện ma túy số 3 thì **Nguyễn Tuấn T1** nghiện ma túy loại Methamphetamine.

Tại bản tường trình, biên bản ghi lời khai của **Nguyễn Tuấn T1** thừa nhận sử dụng ma túy từ tháng 01 năm 2022. Loại ma túy **T2** sử dụng là **M** (ma túy đá), hình thức sử dụng là hút, tần suất sử dụng mỗi ngày một lần. Lần sử dụng ma túy gần nhất vào ngày 19 tháng 4 năm 2026. **Nguyễn Tuấn T1** không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện tại địa phương.

Ngày 05/6/2026, **Công an xã T** có văn bản đề nghị số: 396/ĐN-CABB đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Tuấn T1** và chuyển toàn bộ hồ sơ đến Tòa án nhân dân khu vực 10 - Hà Nội.

Tại phiên họp:

Đại diện **Công an xã T**, thành phố Hà Nội giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 10 - Hà Nội xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Tuấn T1**, thời gian cai nghiện bắt buộc là 24 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Việc lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Tuấn T1** là đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Tòa án nhân dân khu vực 10- Hà Nội đã thụ lý và giải quyết vụ việc đúng thẩm quyền. Tại phiên họp, Thẩm phán đã tuân thủ đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật, đảm bảo cho người bị đề nghị thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định. Nhất trí với ý kiến của đại diện **Công an xã T**, thành phố Hà Nội về việc đưa **Nguyễn Tuấn T1** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là 24 tháng.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Tuấn T1 đã được thẩm tra tại phiên họp, căn cứ vào ý kiến của người đề nghị, cơ quan đề nghị, quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Hà Nội.

XÉT THẤY:

1. *Về tổ tụng:* Tòa án nhân dân khu vực 10 - Hà Nội đã triệu tập họp lệ đối với người bị đề nghị là anh Nguyễn Tuấn T1 nhưng Nguyễn Tuấn T1 có đơn xin vắng mặt vì lý do anh đang lưu trú tại cơ sở cai nghiện ma túy số 3, sức khỏe không đảm bảo cho việc đi lại nên không có mặt tại phiên họp. Căn cứ vào Điều 20 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, Tòa án nhân dân khu vực 10 - Hà Nội mở phiên họp vắng mặt Nguyễn Tuấn T1.

2. *Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:* Căn cứ Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế của Công xã T, thành phố Hà Nội thì Nguyễn Tuấn T1 có hành vi sử dụng trái phép ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện. Tính đến thời điểm Tòa án thụ lý hồ sơ và mở phiên họp thì vụ việc còn thời hiệu theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020.

3. *Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Tuấn T1:* Thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ đảm bảo theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020; Luật phòng, chống ma túy năm 2021 và Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ.

4. *Về đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Tuấn T1:*

Nguyễn Tuấn T1 là người nghiện ma túy, đã trên 18 tuổi. Theo Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của cơ sở cai nghiện ma túy số 3- thành phố Hà Nội thì Nguyễn Tuấn T1 nghiện ma túy Methamphetamin. Sau khi có kết quả xác định nghiện ma túy, Nguyễn Tuấn T1 không đăng ký cai nghiện tại gia đình, cộng đồng hoặc tại cơ sở cai nghiện ma túy theo quy định tại Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2025. Do đó Nguyễn Tuấn T1 thuộc đối tượng đưa đi

cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 35 Luật phòng chống ma túy năm 2025. Việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Tuấn T1** là cần thiết, từ đó giúp **T1** có điều kiện từ bỏ ma túy, trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

Xét đề nghị của trưởng **Công an xã T**, thành phố Hà Nội có cơ sở để chấp nhận theo quy định tại Điều 95; khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020; khoản 1 Điều 35 Luật phòng, chống ma túy năm 2025.

Về tình tiết tăng nặng: **Nguyễn Tuấn T1** bị Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội xử phạt 16 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” nhưng không lấy đó làm bài học. Ngày 19/4/2026, **T1** có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đây là tình tiết tăng nặng theo quy định tại khoản 1, Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020.

Về tình tiết giảm nhẹ: **Nguyễn Tuấn T1** đã tự nguyện, tích cực khai báo về hành vi vi phạm của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020.

Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả vi phạm, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của người vi phạm cần quyết định thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 tháng đối với **Nguyễn Tuấn T1** là phù hợp với quy định tại Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 95, 96, 105, 107, 110 Luật xử lý vi phạm hành chính 2012, sửa đổi bổ sung năm 2020;

Căn cứ vào Điều 29 Luật Phòng, chống ma túy năm 2026;

Căn cứ vào các Điều 20, 21, 23, 24, 25, 31, 32, 33 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ Nghị định số 116/2021/NĐ - CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC

ngày 01/3/2025 của **Bộ C**, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Toà án nhân dân tối cao.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Tuấn T1** tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 3, địa chỉ: **Phường T, thành phố Hà Nội**.

2. Thời gian chấp quyết định cai nghiện bắt buộc là **24** (hai mươi bốn) tháng. Thời hạn tính từ ngày 25/5/2026.

3. Anh **Nguyễn Tuấn T1** có quyền khiếu nại, **Công an xã T**, thành phố Hà Nội có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Hà Nội có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày Tòa án công bố quyết định. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. **Công an xã T**, thành phố Hà Nội; Cơ sở cai nghiện ma túy số 3 và anh **Nguyễn Tuấn T1** có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Công an thành phố Hà Nội;
- Công an xã Tây Phương, TP. Hà Nội;
- VKSND khu vực 10 - Hà Nội;
- UBND xã Tây Phương, TP. Hà Nội;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 3 - Hà Nội;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Thủy